TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2022/HS-ST
Ngày: 28-02-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Luận

Bà Nguyễn Thị Hà

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Luân – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:* Bà **Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày **28** tháng **02** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Th, sinh năm 1986

Đăng ký HKTT và cư trú: Đội 4, thôn 1, xã QB, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung K *(đã chết)* và bà Đặng Thị Y; vợ: Nguyễn Thị Th và 02 con *(lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017).*

Danh chỉ bản số **732** lập ngày 06/12/2021 tại Công an huyện C, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2021 đến ngày 24/11/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: Đội 4, thôn 1, xã QB, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Anh Nguyễn Trung N, sinh năm 1990.

Trú tại: thôn 1, xã QB, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Có đơn xin vắng mặt.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1982.

Trú tại: thôn BT, xã HD, huyện C, TP Hà Nội.

Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/11/2021, Nguyễn Trung Th đến nhà anh Nguyễn Trung N ở cùng thôn để chơi. Khi đến nhà anh N, Th gặp ông Nguyễn Trung Ng *(bố đẻ của anh N)* đang ngồi xem tivi ở tầng 1, Th hỏi ông Ng là *"Anh N có nhà không?"* thì ông Ng nói *"Anh N đang ngủ trên tầng"*, Th đi lên tầng 2 và đi vào phòng, nhìn thấy anh N đang nằm ngủ và để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M51 màu đen ở đầu giường. Th gọi anh N dậy nhưng không thấy anh N có phản ứng gì. Biết anh N đã ngủ say, Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại, Th lấy điện thoại cho vào túi quần rồi ra về. Sau đó, Th đi bộ đến quán điện thoại "QH" do anh Nguyễn QH là chủ quán thuê cửa hàng ở thôn 1, xã QB, huyện C để bán chiếc điện thoại. Khi kiểm tra máy thấy có mật khẩu nên anh H đã hỏi Th mật khẩu để mở máy kiểm tra thì Th không cung cấp được nên anh H không mua. Sau đó, Th bắt xe ôm của một người đàn ông không rõ lai lịch đi sang xã HD, huyện C để bán chiếc điện thoại. Khi đến thôn BT, xã HD, Th vào quán điện thoại "HĐ" do anh Nguyễn Đình Đ là chủ quán nhờ Đào mở khóa mật khẩu, rồi Th để chiếc điện thoại lại và nói với Đào cho mượn số tiền 1.500.000 đồng *(Bằng chữ: Một triệu năm trăm nghìn đồng)*, thấy chiếc điện thoại khóa mật khẩu, giá trị tương đương nên anh Đ đồng ý đưa cho Th số tiền 1.500.000 đồng và 01 card visit có số điện thoại của anh Đ. Sau đó, Th nhận tiền rồi đi xe ôm về. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Th gọi điện thoại cho Đào để hỏi xem chiếc điện thoại đã mở khóa mật khẩu được chưa, anh Đ thông báo chưa mở khóa được thì Th nói với Đ muốn bán chiếc điện thoại trên. Anh Đ bảo Th chiếc điện thoại thiếu phụ kiện nên chỉ được giá 2.000.000 đồng. Nghe thấy vậy Th đồng ý và bảo anh Đ chuyển khoản số tiền 500.000 đồng còn lại vào tài khoản cho Th. Số tiền bán điện thoại Th đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến ngày 15/11/2021, biết hành vi của mình bị phát hiện nên Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

**** Vật chứng vụ án:*** 01 chiếc điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Samsung M51 màu đen, dung lượng 128G, số imei: 353544562508622/01, máy cũ đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 153/KL-HĐĐG ngày 18/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: *01 chiếc điện thoại di động Samsung M51, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng số imei: 353544562508622/01, có giá trị là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).*

**** Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:***

Anh Nguyễn Đình Đ sau khi biết chiếc điện thoại anh Đ đã mua là tài sản trộm cắp mà có nên đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra xác định anh Nguyễn Trung N là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc điện thoại. Ngày 21/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh N quản lý, sử dụng.

Anh Nguyễn Đình Đ yêu cầu Nguyễn Trung Th phải hoàn trả lại cho anh Đ số tiền 2.000.000 đồng.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-CM ngày 27/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Trung Th về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Nguyễn Trung Th đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo khai đã tự nguyện hoàn trả cho anh Nguyễn Đình Đ số tiền 2.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị: Xử phạt Nguyễn Trung Th từ **06** đến **09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Trung Th đã hoàn trả anh Nguyễn Đình Đ số tiền 2.000.000 đồng, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị có phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, trưng cầu định giá tài sản, giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người bị hại là anh Nguyễn Trung N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình Đ: Anh Nguyễn Trung N đã nhận lại tài sản và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Đình Đ có lời khai trong quá trình điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Trung Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, kết luận định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự, lời khai

của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. ***Do đó có đủ cơ sở để kết luận:***

Ngày 07/11/2021, tại thôn 1, xã QB, huyện C, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Trung Th đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại Samsung M51, màu đen của anh Nguyễn Trung N trị giá 3.500.000 đồng.

Hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu rồi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại di động có giá trị là 3.500.000 đồng mà Nguyễn Trung Th thực hiện đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-CM ngày 27/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Trung Th về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Do vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo đã tự nguyện hoàn trả cho anh Nguyễn Đình Đ số tiền 2.000.000 đồng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự : Anh Nguyễn Trung N đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét. Anh Nguyễn Đình Đ yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên không xem xét trách nhiệm bồi thường.

[4]. Về xử lý vật chứng: Ngày 21/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã Quyết định trả cho anh Nguyễn Trung N chiếc điện thoại để anh N quản lý, sử dụng là có căn cứ nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Trung Th **06** *(Sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **12** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trung Th cho Ủy ban nhân dân xã xã QB, huyện C, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Trung Th có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo Nguyễn Trung Th trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Trung Th cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Trung Th phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Trung Th phải chịu **200.000** đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Bị cáo Nguyễn Trung Th có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người bị hại là anh Nguyễn Trung N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long